**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TIẾNG VIỆT; LỚP 4**

**TUẦN 7 CHỦ ĐIỂM: MẢNH GHÉP YÊU THƯƠNG**

**Bài 5: MỘT LI SỮA (Tiết 1-4)**

**Đọc: Một li sữa (Tiết 1+2)**

Thời gian thực hiện: 16/10/2023

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Kể được về một lần giúp đỡ người khác hoặc được người khác giúp đỡ; nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh hoạ..

Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời nhân vật và lởi người dẫn chuyện, trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: Bác sĩ Ke-ly đã cứu chữa và trả viện phi giúp cô gái đã cho mình một li sữa khi ông còn là cậu bé bản hàng rong nghèo khổ. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Lòng nhân ái, tình yêu thương cùng sự sẻ chia, giúp đỡ lẫn nhau có thể khiến con người cảm thấy hạnh phúc, sống có ý nghĩa và nhận được nhiều điều tốt đẹp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SHS, SGV.Bảng phụ ghi đoạn 1.

- HS: SHS.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\*TIẾT 1:****1. Khởi động.** |
| - GV tổ chức cho học sinh múa hát - GV yêu cầu  HS trao đổi với bạn.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV cho học sinh xem tranh và dẫn dắt vào bài mới: “ Một li sữa” | - HS tham gia múa hát bài “ Cùng giúp đỡ nhau”.- N2: HS kể về một lần giúp đỡ người khác hoặc được người khác giúp đỡ.- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.* |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu: Đọc phân biệt giọng người dẫn chuyện và giọng nhân vật: giọng người dẫn chuyện thong thả, trầm ấm, nhấn giọng ở những từ ngữ tả hoạt động, trạng thái và cảm xúc của các nhân vật, giọng cậu bé Ke-ly chân thành; giọng cô bé: trong trẻo, vui tươi, thân thiện, giọng cô gái ở cuối truyện xúc động, nghẹn ngào.- GV yêu cầu HS chia đoạn.- GV nhận xét chung.- GV mời LPHT điều khiển hoạt động đọc nối tiếp.- GV nhận xét học sinh đọc.- GV yêu cầu một số HS đọc lại các từ mà các nhóm vừa nêu. - GV rút ra một số từ khó đọc: Cồn cào, *Ke-ly, lóe, Hao-ớt Ke-ly,..* Phân tích từ khó.- GV mời LPHT tiếp tục hoạt động.- GV nhận xét chung HS đọc.- GV giải nghĩa từ : Hoá đơn: Tờ giấy ghi khoản tiền phải nộp cho bệnh viện về chi phí điều trị, như tiền thuốc, tiền chữa bệnh,...- GV nhận xét chung HS đọc.- GV hướng dẫn luyện đọc câu dài: + GV đọc mẫu.+ GV yêu cầu HS nêu cách ngắt nghỉ.+ GV nhận xét, kết luận.- GV cho HS đọc trong nhóm 4.- GV gọi HS trong nhóm nhận xét các bạn đọc.- GV mời 1 HS đọc toàn bài. **\*TIẾT 2****2.2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu** - GV cho HS đọc thầm đoạn 1 sau đó TLCH1,2- GV nhận xét. - GV rút ý đoạn 1.- GV nhận xét. - Gv cho HS đọc thầm đoạn 2 và thảo luận câu 3.- GV nhận xét chung.- GV rút ý đoạn 2.- GV nhận xét chung.- GV cho HS đọc thầm đoạn 3, TLCH 4- GV nhận xét chung.- GV rút ý đoạn 3.- GV nhận xét chung.- GV nhận xét chung.**-** GV yêu cầu HS tìm hiểu nội dung bài- GV chốt nội dung bài học.- Gv hướng dẫn HS rút ra phần ý nghĩa**2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**- GV treo đoạn 1 và đọc mẫu.- GV yêu cầu HS xác định giọng đọc, cách ngắt nghỉ trong câu.- GV chốt ý đúng.- GV yêu cầu HS đọc nhóm đôi.- GV mời HS đọc.- GV nhận xét các bạn đọc.- GV mời HS đọc cả bài.- Yêu cầu HS luyện đọc thuộc lòng .- GV nhận xét, tuyên dương. |  - CN: HS lắng nghe và đọc thầm.- CN: 2 HS trả lời : (3 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến “vừa bán hàng rong vừa đi học”.+ Đoạn 2: Tiếp theo đến “vào góc phía dưới”.+ Đoạn 3: Còn lại.- CN: 2 HS nhận xét.- CN: HS lắng nghe, đánh dấu.- LP mời 3 bạn đọc nối tiếp lần 1.+ LP mời bạn nhận xét 3 bạn đọc.+ 2 bạn nhận xét về các tiêu chí đọc đúng tiếng, đọc trôi chảy, ngắt nghỉ câu đúng.+ LP chia lớp làm 3 nhóm tìm từ khó đọc ở các đoạn : Đoạn 1 là nhóm 1; Đoạn 2 là nhóm 2; Đoạn 3 là nhóm 3.+ Các nhóm lần lượt nêu từ khó của từng đoạn.+ LP mời cô chia sẻ.- Lớp lắng nghe.- CN: 3,4 HS đọc.- CN: 4 HS đọc lại các từ.- LP mời 3 bạn đọc nối tiếp lần 2.+ LP mời bạn nhận xét 3 bạn đọc.+ 2 bạn nhận xét về các tiêu chí đọc đúng tiếng, đọc trôi chảy, ngắt nghỉ câu đúng.+ LP mời 1 HS đọc giải nghĩa từ.+ LP hỏi: Cả lớp còn thắc mắc từ ngữ nào khó hiểu hay không ?+ CN: HS nêu: hoá đơn.+ LP hỏi: Bạn nào hiểu nghĩa của từ trên thì giải thích cho bạn?( Nếu HS không biết các từ trên thì LP mời GV chia sẻ.)- Lớp lắng nghe.- LP mời 3 bạn đọc nối tiếp lần 3.+ LP mời bạn nhận xét 3 bạn đọc.+ 2 bạn nhận xét về các tiêu chí đọc đúng tiếng, đọc trôi chảy, ngắt nghỉ câu đúng.- LP mời cô chia sẻ.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- CN: 2 HS nêu.*Sau thời gian dài điều trị,/ cô gái khỏi bệnh // Trước khi tờ hoá đơn thanh toán viện phí/ được chuyển đến cô,/ bác sĩ Ke-ly đã viết gì đó/ vào góc phía dưới //**Cô gái lo sợ/ không dám mở ra/ vì nghĩ mình khó mà trả hết được số tiền này//.* *Cuối cùng,/ cô can đảm nhìn,/ và chú ý đến dòng chữ/ được viết nhanh trên tờ hóa đơn* *“Đã được trả đủ/ bằng một li sữa”.**Kí tên/**Tiến sĩ Hao-ớt Ke-ly //**Cô gái thốt lên/ trong nước mắt //*- CN: 2 HS nhận xét.- HS lắng nghe, gạch chéo.- Cả lớp thực hiện.- N4: 2,3 nhóm nhận xét.- CN: 1 HS đọc- CN: HS đọc thầm và trả lời các câu hỏi 2,3. - N2: HS chia sẻ câu trả lời của mình.+ Câu 1: Cô bé làm gì khi Ke-ly gõ cửa xin nước uống?TL: Cô bé đã bưng ra một li sữa lớn khi Ke-ly gõ của xin nước uống.+ Câu 2: Theo em, vì sao Ke-ly cảm thấy ấm áp, tự tin hơn sau khi gặp cô bé? TL: Ke-ly cảm thấy ấm áp, tự tin hơn sau khi gặp cô bé vì từ sự giúp đỡ vô tư, trong sáng của cô bé, một người không quen biết, Ke-ly nhận ra xung quanh có nhiều người tốt, sẵn lòng giúp đỡ, chia sẻ với mình.- CN: 3HS trả lời, HS khác nhận xét.- HS lắng nghe.- CN: 2HS trả lời, HS khác nhận xét.TL: Lòng tốt và sự giúp đỡ vô tư của cô bé đã giúp Ke-ly lấy lại sự tự tin.- HS lắng nghe.- CN: HS đọc thầm và trả lời câu hỏi 3. - N2: HS chia sẻ câu trả lời của mình.+ Câu 3: Kể tóm tắt những việc Ke-ly đã làm khi gặp người đã giúp đỡ mình năm xưa ở bệnh viện?TL: + Khi nhận ra người đã giúp đỡ mình năm xưa, Ke-ly đã âm thầm chữa trị và thanh toán viện phí cho cô ấy.- Chia sẻ: HS trả lời các câu hỏi, HS khác nhận xét.- Lớp lắng nghe.- CN: 2HS trả lời, HS khác nhận xét.TL: Suy nghĩ và hành động của bác sĩ Ke-ly khi nhận ra người đã giúp đỡ mình năm xưa.- HS lắng nghe.+ Câu 4: Cô gái cảm thấy thế nào khi nhận được hóa đơn thanh toán viện phí? Vì sao?- CN: HS đọc thầm và trả lời các câu hỏi 4. - N2: HS chia sẻ câu trả lời của mình.- CN: 2,3 HS nêu, HS khác nhận xét.TL: : Khi nhận được hoá đơn thanh toán viện phí, cô gái rất bất ngờ và xúc động, vì cô không ngờ rằng nhờ một việc làm nhỏ năm xưa mà mình nhận lại được sự giúp đỡ lớn như vậy.- Lớp lắng nghe.- CN: 2HS trả lời, HS khác nhận xét.TL: Cảm xúc của cô gái khi biết người bạn mình giúp đỡ năm xưa đã thanh toán khoản viện phí mà cô không thể nào trả nổi.- HS lắng nghe.- Lớp lắng nghe.+ Câu 5: Câu chuyện giúp em hiểu về điều gì?TL: HS trả lời theo suy nghĩ riêng. (Gợi ý. Khi chúng ta biết giúp đỡ mọi người, chúng ta cũng sẽ nhận được những điều tốt đẹp.)- CN: 2HS trả lời, HS khác nhận xét.- Lớp lắng nghe.- CN: HS suy nghĩ tìm nội dung của bài.- N2: HS chia sẻ trong nhóm.- Chia sẻ: 2,3 HS trả lời, HS khác nhận xét.- CN: HS lắng nghe và nhắc lại: Bác sĩ Ke-ly đã cứu chữa và trả viện phi giúp cô gái đã cho mình một li sữa khi ông còn là cậu bé bản hàng rong nghèo khổ. - CN: HS lắng nghe và nhắc lại:Lòng nhân ái, tình yêu thương cùng sự sẻ chia, giúp đỡ lẫn nhau có thể khiến con người cảm thấy hạnh phúc, sống có ý nghĩa và nhận được nhiều điều tốt đẹp.- HS lắng nghe.- CN: 2 HS nêu: giọng trong trẻo, chậm rãi; nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động, trạng thái, suy nghĩ của nhân vật Ke-ly; giọng cô bé: vui vẻ, thân thiện, giọng cậu bé Ke-ly: chân thành- Lớp lắng nghe, gạch chân.- Các nhóm thực hiện.- CN: 2,3HS đọc. HS khác nhận xét.- Lớp lắng nghe.- CN: 1HS đọc, lớp lắng nghe.- CN: HS đọc, lớp lắng nghe.- Lớp lắng nghe. |
| **3. Hoạt động nối tiếp.** |
| - GV cho học sinh chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”- GV nhận xét, tuyên dương. | - CN: HS tham gia trò chơi và trả lời câu hỏi.Câu 1: Nêu lại nội dung bài đọc “Một li sữa”Câu 2: Nếu em được người khác giúp đỡ thì em phải làm gì?Câu 3: Nếu em gặp người khác đang khó khăn cần sự giúp đỡ thì em cần phải làm gì?- HS lắng nghe. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TIẾNG VIỆT; LỚP 4**

**CHỦ ĐIỂM: MẢNH GHÉP YÊU THƯƠNG**

**Bài 5: MỘT LI SỮA (Tiết 1-4)**

**Luyện từ và câu: Luyện tập về Tính từ (Tiết 3)**

Thời gian thực hiện: 17/10/2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Tìm và biết cách sử dụng tính từ chỉ đặc điểm để viết câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SHS, SGV. Thẻ tử, bảng phụ.

- HS: SHS, vở 3.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:** |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| **1. Hoạt động khởi động:*** Múa hát
* GV yêu cầu HS hoạt động nhóm.
* GV Nhận xét, tuyên dương.
* GV dẫn dắt vào bài mới “Luyện tập về tính từ”
 | * HS tham gia múa hát bài “Đàn gà con”
* N2: HS thảo luận và chia sẻ những tính từ trong bài hát : vàng, ngon ngon, lon ton.
* HS lắng nghe.
 |
| **2. Khám phá và luyện tập** |
| **2.1. Tìm tính từ chỉ đặc điểm.**- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu BT1 và thảo luận nhóm. | - CN: 1HS đọc đề . Lớp lắng nghe.- CN: HS suy nghĩ làm bài.- N4: HS chia sẻ bài trong nhóm.TL: + Hình 1: mỏng manh, rực rỡ, tươi đẹp, mềm mại,...+ Hình 2: gai góc, to tròn, thơm nức, ngọt béo.... |

|  |  |
| --- | --- |
|  | + Hình 3: vuông vức, nhỏ nhắn, góc cạnh... |
| * GV yêu cầu HS trình bày kết quả.
* GV nhận xét, đánh giá.
 | + Hình 4: bao la, trong xanh, nhấp nhô, mát mẻ,..- N4: 1 - 2 nhóm trình bày kết quả trước lớp. Nhóm khác nhận xét.- HS lắng nghe.- CN: 1HS đọc đề . Lớp lắng nghe.- CN: HS làm bài.TL: a. thơm ngọt, thơm phức, thơm nức, thơm lừng,...;b. mát mẻ, thanh mát, mát rượi, mát lành,...;c. ngọt ngào, ngọt lim, ngòn ngọt,...- HS tham gia trò chơi Tiếp sức theo tổ hoặc nhóm lớn. Trong cùng một thời gian quy định, nhóm nào viết được nhiều từ hơn sẽ thắng.- HS lắng nghe.- CN: 1HS đọc đề . Lớp lắng nghe.- CN: HS đặt câu vào vở 3.- N2: HS đọc câu cho nhau nghe.- Chia sẻ: 2,3HS trình bày trước lớp. HS khác nhận xét. TL: Mẹ nấu ăn thơm phức. Qủa xoài ngọt lịm. - HS lắng nghe. |
| **2.2. Tìm tính từ có chứa tiếng cho** |
| **trước.** |
| **-** GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2 và làm vào vở 3. |
|  |
|  |
| - GV tổ chức cho HS sửa bài bằng trò chơi.- GV nhận xét, đánh giá**2.3. Đặt câu có tính từ tìm được.**- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 3 và thảo luận nhóm đôi.- GV yêu cầu HS viết 2 – 3 câu vào vở 3 cho mỗi yêu cầu.* GV cho HS chữa bài trước lớp.

- GV nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động. |
| **3. Vận dụng.** |
| - GV cho học sinh chơi trò chơi “Tìm từmiêu tả”+ GV đưa cho học sinh một số thẻ từ tính từ. * Nhận xét, tuyên dương
 | * HS tham gia trò chơi: tìm đối tượng trong lớp mà có thể được miêu tả bằng từ đó.
* Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
 |

-

|  |  |
| --- | --- |
| **\* CỦNG CỐ*** GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.
* GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.

**\* DẶN DÒ**- GV nhắc nhở HS:+ Xem lại kiến thức bài *Luyện tập về tính từ*, hiểu và nhận biết, đặt câu chứa tính từ.+ Chia sẻ với người thân về bài học.+ Đọc trước *Tiết 4: Viết đoạn mở bài và đoạn kết bài cho bài văn thuật lại một sự việc.* | * HS lắng nghe và tiếp thu.
* HS lắng nghe và tiếp thu.
* HS lắng nghe, thực hiện.
 |

|  |
| --- |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

------------------------------------------------------------------

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TIẾNG VIỆT; LỚP 4**

**CHỦ ĐIỂM: MẢNH GHÉP YÊU THƯƠNG**

**Bài 5: MỘT LI SỮA (Tiết 1-4)**

**VIẾT: VIẾT ĐOẠN MỞ BÀI VÀ ĐOẠN KẾT BÀI CHO BÀI VĂN THUẬT LẠI MỘT SỰ VIỆC (TIẾT 4)**

Thời gian thực hiện: 18/10/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận diện và viết được đoạn mở bài, đoạn kết bài cho bài văn thuật lại một sự việc.

- Tìm được thành ngữ, tục ngữ phù hợp với nội dung câu chuyện “Một li sữa”.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SHS, SGV. Thẻ tử, bảng phụ.

- HS: SHS, vở 3.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| **1. Khởi động.*** Múa hát
* GV Kiểm tra sách vở chuẩn bị của học sinh.
* Giới thiệu bài mới.
* Ghi bảng đầu bài.
 | * HS tham gia múa hát bài “Cả nhà thương nhau”.
* HS lắng nghe.
 |
| **2. Khám phá và luyện tập** |
| **2.1 Nhận diện mở bài trực tiếp và mở bài gián tiếp*** GV yêu cầu HS nêu yêu cầu của BT1.

-GV yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp. | * HS xác định đề bài: Đọc hai đoạn mở bài và xác định đoạn mở bài thứ nhất theo cách gì và đoạn mở bài thứ hai khác đoạn mở bài thứ nhất ở điểm gì?
* HS thảo luận nhóm bàn để thực hiện BT.
* 1 - 2 nhóm HS chia sẻ trước lớp.
 |

|  |  |
| --- | --- |
| - GV nhận xét, rút ra hai cách mở bài.**2.2. Nhận diện kết bài không mở rộng và kết bài mở rộng**- GV yêu cầu HS nêu yêu cầu của BT 2 và đọc hai đoạn văn.**-** GV cho HS chia sẻ trước lớp.* GV nhận xét, rút ra hai cách kết bài:
* GV đánh giá, tổng kết, rút ra ghi nhớ chung .
* GV yêu cầu HS nhắc lại ghi nhớ.

**2.3. Thực hành viết đoạn mở bài và đoạn kết bài*** GV yêu cầu HS nêu yêu cầu của BT 3.
* GV yêu cầu HS chia sẻ bài làm trong nhóm đôi → chỉnh sửa bài làm dựa vào
 | (Ở đoạn mở bài thứ nhất, bạn nhỏ giới thiệu trực tiếp sự việc: lễ đón học sinh lớp Một; Ở đoạn văn thứ hai, từ những niềm vui khác nhau mà cô Hiệu trưởng dành cho các bạn vào những buổi lễ dân HS lớp Một trước đây, bạn nhỏ nhỏ buổi lễ đón HS lớp Một của năm học này.)* HS nghe GV nhận xét.
* HS nghe và ghi nhớ kiến thức

+ Mở bài trực tiếp: Giới thiệu ngay sự+ Mở bài gián tiếp: Dẫn vào sự việc từ một vấn đề có liên quan* Cá nhân: Đọc hai đoạn văn và cho biết đoạn văn nào nêu kết thúc sự việc? Đoạn văn nào bày tỏ suy nghĩ, cảm nhận riêng của người viết về sự việc?
* HS thảo luận nhóm tổ để thực hiện BT.
* 1 - 2 nhóm HS chia sẻ trước lớp. (Đoạn văn thứ nhất nêu kết thúc sự việc; Đoạn văn thứ hai bày tỏ suy nghĩ, cảm nhận riêng của người viết về sự việc.)
* HS lắng nghe, nhắc lại

+ Kết bài không mở rộng: Nêu kết thúc của sự việc.+ Kết bài mở rộng: Nếu kết thúc của sự việc và bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về sự việc.* HS nghe GV nhận xét, đánh giá hoạt động.
* 1 - 2 HS nhắc lại ghi nhớ.
* HS viết đoạn mở bài trực tiếp và đoạn kết
 |

|  |  |
| --- | --- |
| nhận xét của bạn.- GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | bài mở rộng cho bài văn thuật lại một việc tốt mà em hoặc bạn bè, người thân,... đã làm vào vở 3.* 1 − 2 HS chữa bài trước lớp.
* HS nghe GV nhận xét, đánh giá hoạt động.
 |
| **3. Vận dụng.** |
| * Gv cho HS xác định yêu cầu của

hoạt động.* GV yêu cầu HS trình bày kết quả trước lớp.
* GV nhận xét và tổng kết bài học.
 | HS nêu: Tìm thành ngữ, tục ngữ phù hợp với nội dung câu chuyện "Một li sữa”.* HS thảo luận nhóm, thống nhất kết quả trong nhóm.
* 1 - 2 nhóm HS trình bày kết quả trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ

sung. *(Gieo nhân nào gặt quả nấy; Ở hiền gặp lành,...)** HS lắng nghe.
 |
| **4. Hoạt động nối tiếp:** |
| * GV cho học sinh chơi trò chơi “Ai nhanh

hơn”+ GV đưa cho học sinh một số đoạn văn.Nhận xét, tuyên dương.**\* CỦNG CỐ*** GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.
* GV nhận xét tiết học.

**\* DẶN DÒ**- GV nhắc nhở HS:+ Xem lại kiến thức bài*: Viết –Viết đoạn mở bài và đoạn kết bài cho bài văn thuật lại một sự việc*, hiểu và vận dụng được kiến | HS tham gia trò chơi: nhận diện đoạn mở bài và đoạn kết bài thuộc kiểu bài nào mình vừa học. Đội nào nhanh hơn và kết quả chính xác là đội chiến thắng.* Lớp lắng nghe.
* Lắng nghe, rút kinh nghiệm
* HS lắng nghe và thực hiện.
 |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

............................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TIẾNG VIỆT; LỚP 4**

**TUẦN 7 CHỦ ĐIỂM: MẢNH GHÉP YÊU THƯƠNG**

**Bài 6: VÌ HOÀNG SA – TRƯỜNG SA THÂN YÊU (Tiết 5-7)**

**Đọc: VÌ HOÀNG SA – TRƯỜNG SA THÂN YÊU ( Tiết 5)**

Thời gian thực hiện: 18/10/2024

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **-** Chia sẻ được những điều hiểu biết về quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của Việt Nam; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh hoạ.

 - Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: Câu lạc bộ Vì Hoàng Sa - Trường Sa thân yêu là nơi kết nối những tấm lòng sẻ chia yêu thương, hỗ trợ chiến sĩ và người dân ở hải đảo của Tổ quốc.

**- LGQPAN: HS biết thể hiện lòng yêu nước, khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Video clip, hình ảnh hoạt động của Câu lạc bộ Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu (nếu có).

- Bảng phụ ghi đoạn từ “Trong 8 năm qua” đến “trên đảo”.

**2. Học sinh:**

- Tranh ảnh, bài báo sưu tầm về cuộc sống của các chiến sĩ ở Hoàng Sa, Trường Sa.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động.**- GV tổ chức cho học sinh múa hát bài.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, suy nghĩ nhanh để trả lời hai câu hỏi: - GV gọi HS chia sẻ trước lớp. - GV Nhận xét, tuyên dương.- GV cho học sinh xem tranh và dẫn dắt vào bài mới: “ Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu”**B. Khám phá và luyện tập** **1.1. Luyện đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu, yêu cầu HS bước đầu xác định giọng đọc và chia đoạn.- GV chốt giọng đọc. - GV gọi HS chia đoạn và chốt cách chia đoạn. **\* Đọc cá nhân kết hợp luyện đọc các từ khó và câu dài.** - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn, chốt các từ khó đọc trong bài, kết hợp cho HS luyện đọc các từ khó.- GV yêu cầu HS đọc phần chú giải trong SGK/trang 62- GV yêu cầu HS tìm câu dài có trong bài; hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc câu dài. *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.- GV quan sát, hỗ trợ quá trình đọc bài của các nhóm.- GV gọi 1 – 2 nhóm đọc bài. - GV nhận xét.**1.2. Luyện đọc hiểu**- GV gọi 1 HS đọc 4 câu hỏi trong SGK/trang 63- GV yêu cầu HS đọc thầm lại toàn bài, thảo luận theo nhóm 4 để trả lời các câu hỏi trong SGK. - GV gọi các nhóm trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk và tìm ý từng đoạn . GV gọi HS nhận xét, tuyên dương và chốt câu trả lời. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- GV nhận xét, tuyên dương. | - Học sinh múa hát bài “ Đây Hoàng Sa Đây Trường Sa”.- Hình thức:+ Cá nhân: Suy nghĩ tìm câu trả lời. + Nhóm đôi: Chia sẻ với bạn về câu trả lời của mình, bổ sung câu trả lời cho bạn. - 1 – 2 nhóm chia sẻ trước lớp. Nhóm khác nhận xét, bổ sung. *Dự kiến câu trả lời:*+ Em hãy kể tên hai quần đảo vừa nêu trong nội dung bài hát ?*+ Hai quần đảo nêu trong bài hát là Trường Sa và Hoàng Sa.*+ Hai quần đảo ấy của nước nào ?*+ Hai quần đảo đó của nước Việt Nam.*- HS lắng nghe.- HS xem tranh và lắng nghe. - HS lắng nghe, xác định giọng đọc. Dự kiến câu trả lời của HS: *Toàn bài đọc với giọng thong thả, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động, kết quả hoạt động của Câu lạc bộ Vì Hoàng Sa - Trường Sa thân yêu.*- HS lắng nghe- Dự kiến câu trả lời của HS:*+ Đoạn 1: Từ đầu đến “hướng về biển đảo”.**+ Đoạn 2: Tiếp theo đến “hoàn cảnh khó khăn trên đảo”.**+ Đoạn 3: Còn lại.*- 3 HS đọc, HS khác lắng nghe và nêu các từ khó đọc trong bài.Dự kiến các từ khó HS nêu: *tuyên truyền, lan toả, ươm mầm,...*- Một số HS đọc các từ khó, HS khác lắng nghe, giúp bạn sửa sai (nếu có)-HS đọc phần chú giải trong SGK/trang 62- HS nghe GV giải nghĩa thêm từ khó hiểu ở trong bài: *dự án là chuỗi các hoạt động có liên quan đến nhau được thực hiện trong một khoảng thời gian có hạn, với* *những nguồn sức mạnh vật chất, tinh thần nhất định, thường niên (hằng năm),....*- 1 đến 2 HS nêu câu dài. HS làm việc cá nhân tìm cách ngắtnghỉ trong câu và nêu trước lớp. *-* Cá nhân HS đọc thầm câu dài, 1 – 2 HS đọc trước lớp, HS khác lắng nghe và nhận xét bạn. -Dự kiến câu dài trong bài: *Các hội viên đã trao/ hơn 14.000 suất học bổng thường niên/ cho con em của lực lượng bảo vệ biên cương,/ hải đảo và ngư dân // Họ cũng xây tặng/ 57 căn nhà đồng đội/ và trao hàng chục nghìn phần quà/ cho con em quân nhân có hoàn cảnh khó khăn trên đảo.*- Hình thức: + Cá nhân đọc thầm từng đoạn. + Nhóm 4: từng HS đọc trong nhóm, HS khác lắng nghe, sửa lỗi phát âm sai cho bạn. - 1 đến 2 nhóm đọc bài; HS lắng nghe cách đọc, nhận xét phần đọc bài của nhóm bạn. - Lớp lắng nghe.- 1 HS đọc 4 câu hỏi trong SGK.*- Hình thức:*+ Cá nhân: HS đọc thầm toàn bài, suy nghĩ và tìm câu trả lời.+ Nhóm 4: Chia sẻ với các bạn trong nhóm về câu trả lời của mình. HS trong nhóm nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. - Các nhóm báo cáo trước lớp.Dự kiến câu trả lời của HS:+ Câu 1: Em có suy nghĩ gì khi đọc các con số dưới đây? 8 năm  181 tỉ đồng  14 000 suất học bỗng thường niên 57 căn nhà đồng đội  Hàng chục nghìn phần quà.*Câu 1: Những con số “5 năm, 151 tỉ đồng, 14 000 suất học bổng thường niên, 57 căn nhà đồng đội, hàng chục nghìn phần quà" nổi lên những thành quả đáng ghi nhận mà câu lạc bộ Vì Hoàng Sa Trường Sa thân yêu đã làm được, cho thấy Câu lạc bộ đã vận động được nhiều người tham gia hỗ trợ người dân ở vùng biển đảo.*+ Câu 2: Theo em, tên gọi của các dự án “Ươm mầm tương lai” “Chấp cánh ước mơ” muốn nói lên điều gì ?*Câu 2: Tên gọi của các dự án "Ươm miền tương lai", "Chắp cánh ước mơ" thể hiện ý nghĩa của các hoạt động ủng hộ, giúp đỡ người dân, chiến sĩ,... ở vùng biển, mong muốn góp phần để thế hệ tương lai ở vùng biển đảo có cuộc sống tốt hơn, trở thành những người có ích và làm được những điều mong ước.*+ Câu 3: Vì sao nói Câu lạc bộ Vì Hoàng Sa - Trường Sa thân yêu là nơi kết nối những tấm lòng, những trái tim?*Câu 3: Câu lạc bộ Vì Hoàng Sa - Trường Sa thân yêu là nơi kết nối những tấm lòng, những trái tim vì Câu lạc bộ đã tập hợp được sự giúp đỡ của mọi người ở nhiều nơi khác nhau, trao gửi sự quan tâm, chia sẻ, thương yêu của mọi người đến với người dân ở vùng biển đảo.*+ Câu 4: Em sẽ làm cách nào để chia sẻ thông tin và vận động người thân cùng tham gia câu lạc bộ Vì Hoàng Sa – trường Sa thân yêu ?*Câu 4:  Em có thể: đọc, gửi thông tin cho những người thiên; viết thông điệp, tờ rơi để chia sẻ thông tin.*- HS lắng nghe.  |

|  |  |
| --- | --- |
| **1.3. Luyện đọc lại.**-  GV yêu cầu HS đọc lại đoạn từ “Trong 8 năm qua” đến “trên đảo” và xác định giọng đọc.*-* GV yêu cầu HS luyện đọc trong nhóm- GV yêu cầu một số nhóm đọc trước lớp đoạn từ “Trong 8 năm qua” đến “trên đảo”.- GV nhận xét, tuyên dương những nhóm đọc tốt. **C. Vận dụng**- GV cho học sinh chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”- GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc lại đoạn từ “Trong 8 năm qua” đến “trên đảo” và xác định giọng đọc.*Trong 8 năm qua,/ Câu lạc bộ đã làm được rất nhiều việc ở nghĩa cho cán bộ,/ chiến sĩ hải quân và ngư dân nghèo ven biển.// Ngoài những hoạt động tuyên truyền và lan tỏa tình yêu biển đảo,/ Câu lạc bộ còn vận động được hơn 151 tỉ đồng để thực hiện các dự án “Ươm mầm tương lai" / "Chắp cánh ước mơ"....// Các hội viên đã trao hơn 14.000 suất học bổng thường niên/ cho con em của lực lượng bảo vệ biên cương,// hải đảo và ngư dân.// Họ cũng xây tặng 57 căn nhà đồng đội và trao hàng chục nghìn phần quà cho con em quân nhân có hoàn cảnh khó khăn trên đảo //*- HS lắng nghe, tìm giọng đọc đoạn 2 và chia sẻ trước lớp.*Dự kiến câu trả lời: Giọng đọc thong thả, rõ ràng, rành mạch, nhấn giọng vào những từ ngữ chỉ những việc làm của câu lạc bộ*- Hình thức:+ Cá nhân: tự đọc thể hiện cách ngắt nghỉ và nhấn giọng các từ trong đoạn 2. + Nhóm đôi: đọc cho bạn nghe, bạn còn lại lắng nghe, sửa sai cho bạn mình. - 2 – 3 nhóm thể hiện giọng đọc trước lớp. - Nhóm khác lắng nghe, nhận xét. - Cá nhân tham gia trò chơi và trả lời câu hỏi.- HS khác nhận xét, bổ sung. Dự kiến câu trả lời: Câu 1: Nêu cảm nghĩ của em qua bài học “Vì Hoàng Sa- Trường Sa thân yêu” ?*Câu 1: Các dự án "Ươm mầm tương lai", "Chắp cánh ước mơ",... đã giúp cho các bạn nhỏ vùng hải đảo xa xôi, có hoàn cảnh khó khăn đã được tiếp thêm sức mạnh, động lực để đến trường. Từ đó, em cũng nhận thức về vai trò và trách nhiệm của bản thân trong việc tham gia và bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.*Câu 2: Em sẽ làm cách nào để chia sẻ thông tin và vận động người thân cùng tham gia câu lạc bộ Vì Hoàng Sa – trường Sa thân yêu ?*Câu 2: Em sẽ tuyên truyền cho người thân biết và hiểu được vai trò quan trọng của việc hướng về Hoàng Sa - Trường Sa thân yêu; kêu gọi mọi người ủng hộ và quyên góp vào các dự án khuyến học, khuyến tài***- LGQPAN: HS biết thể hiện lòng yêu nước, khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa**- Về nhà đọc lại bài - Chuẩn bị tiết Nói và nghe: Thảo luận về việc hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TIẾNG VIỆT; LỚP 4**

**CHỦ ĐIỂM: MẢNH GHÉP YÊU THƯƠNG**

**Bài 6: VÌ HOÀNG SA – TRƯỜNG SA THÂN YÊU (Tiết 5-7)**

**NÓI VÀ NGHE: THẢO LUẬN VỀ VIỆC HỖ TRỢ HỌC SINH**

 **CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN ( Tiết 6)**

Thời gian thực hiện: 19/10/2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Biết cùng bạn thảo luận để tìm giải pháp hỗ trợ một HS có hoàn cảnh khó khăn ở trường hoặc địa phương.... dựa vào gợi ý.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Video clip, hình ảnh hoạt động của phong trào thể hiện truyền thống “Tương thân tương ái" do Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phát động.

- Thẻ tử, bảng phụ để HS thực hiện BT.

**2. Học sinh**

- Các bài sưu tầm về gương học sinh nghèo vượt khó.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động**- GV cho HS xem video “ Giúp đỡ người khó khăn”- GV yêu cầu  HS hoạt động nhóm đôi tìm những nhân vật và em có suy nghĩ gì về việc làm của bạn nhỏ trong video.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới “Thảo luận về việc hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn”**B. Khám phá và luyện tập.****Hoạt động 1. Nói và nghe****Bài tập 1:**- GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 1 và đọc các gợi ý để thực hiện BT. - GV hướng dẫn thêm (nếu cần): Phân công nhiệm vụ các thành viên: Nhóm trưởng, thư kí, báo cáo viên, hướng dẫn nội dung thảo luận dựa vào gợi ý.- GV yêu cầu 1 đến 2 nhóm HS chia sẻ.- GV nhận xét, bổ sung. **Bài 2:**- GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2, nghe GV hướng dẫn thực hiện BT 2.- GV yêu cầu HS làm BT2 vào vở BT và thảo luận nhóm đôi.- GV gọi HS chia sẻ bài trước lớp.- GV nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động.**C. Vận dụng**- GV cho học sinh chơi trò chơi “Xử lý tình huống”+ GV đưa cho học sinh một tình huống.+ Học sinh chia sẻ đầy đủ thông tin và cụ thể sẽ giành chiến thắng.- Nhận xét, tuyên dương | - Hình thức:+ Cá nhân: suy nghĩ tìm những nhân vật và việc làm của từng nhân vật có trong video. + Nhóm đôi: nói cho nhau nghe suy nghĩ của mình về việc làm của các nhân vật đó; chia sẻ trước lớp, nhóm khác nhận xét, bổ sung. - Lớp lắng nghe- HS lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1. - Hình thức:+ Cá nhân suy nghĩ tìm các giải pháp hỗ trợ một HS có hoàn cảnh khó khăn theo mẫu. + Nhóm 6: HS chia sẻ với các bạn trong nhóm, thống nhất ý kiến trao đổi của nhóm mình. Gợi ý:+ Những thông tin cần có về HS có hoàn cảnh khó khăn.+ Hình thức hỗ trợ bạn HS đó.+ Những giải pháp, biện pháp để thực hiện việc hỗ trợ. + Nhiệm vụ của mỗi thành viên trong tổ, nhóm.+ Thời hạn hoàn thành.+...….- 1 đến 2 nhóm HS chia sẻ trước lớp, các nhóm quan sát theo kĩ thuật Bể cá và nhận xét phần thảo luận của nhóm bạn theo các tiêu chí:+ Nội dung cuộc họp.+Trình tự các hoạt động.+ Hình thức báo cáo: phân công báo cáo của các thành viên; tốc độ, âm lượng nói, yếu tố phi ngôn ngữ.+…..- Lắng nghe-1 HS đọc đề và xác định yêu cầu của bài tập 2. - Hình thức”+ Cá nhân làm bài 2 vào vở bài tập. + Nhóm đôi: chia sẻ với bạn bên cạnh những thông tin về bạn HS có hoàn cảnh khó khăn. - HS thảo luận theo nhóm dưới sự hỗ trợ của GV.- HS ghi chép thành một số nội dung chính của cuộc thảo luận một số hình thức hỗ trợ HS có hoàn cảnh khó khăn, biện pháp thực hiện,... (có thể ghi bằng sơ đồ đơn giản).- Học sinh chơi trò chơi “Xử lý tình huống”+ HS xử lí tình huống học sinh gặp khó khăn. Theo em, gặp bạn khó khăn như thế em cần làm gì ? Em nêu cụ thể kế hoạch giúp đỡ bạn ấy và chia sẻ trước lớp.+ Học sinh chia sẻ đầy đủ thông tin và cụ thể sẽ giành chiến thắng.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TIẾNG VIỆT; LỚP 4**

**CHỦ ĐIỂM: MẢNH GHÉP YÊU THƯƠNG**

**Bài 6: VÌ HOÀNG SA – TRƯỜNG SA THÂN YÊU (Tiết 5-7)**

**VIẾT: VIẾT BÀI VĂN THUẬT LẠI MỘT SỰ VIỆC (TIẾT 3)**

Thời gian thực hiện: 20/10/2023

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 -  Viết được bài văn thuật lại một việc tốt.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

- Một số bài văn hay kể lại một việc tốt để HS tham khảo.

- Thẻ tử, bảng phụ để HS thực hiện BT.

**2. Học sinh**

- Chuẩn bị trước các ý chính về một việc tốt mà em đã làm.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động:** - GV cho học sinh xem video.https://www.youtube.com/watch?v=BA\_H8n\_Dpks- GV yêu cầu kể những việc làm tốt. - Giới thiệu bài mới, Ghi bảng đầu bài.**B. Khám phá và luyện tập.**- GV yêu cầu HS đọc.- GV cho HS thực hành viết bài văn vào vở dựa vào kết quả của các tiết học trước.- GV yêu cầu 3 – 4 HS đọc bài viết trước lớp.- GV nhận xét.**C. Vận dụng** - GV yêu cầu HS xác định yêu cầu.- GV gợi ý cho HS có thể thảo luận- GV yêu cầu  1 − 2 nhóm HS chia sẻ trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét và tổng kết bài học. | - HS xem video “Gương người tốt việc tốt”- 3-4 HS kể việc làm tốt sau khi xem video - Học sinh nghe giới thiệu, ghi bài.- HS đọc đề bài và các gợi ý để nhớ lại cấu tạo, cách sắp xếp ý, cách trình bày.... bài văn thuật lại một sự việc mà em đã chứng kiến hoặc tham gia.- Cá nhân HS thực hiện vào vở.- Chia sẻ: 3 - 4 HS đọc bài viết trước lớp. HS lắng nghe và nhận xét, bổ sung.- HS xác định yêu cầu của hoạt động: Trao đổi được về tên gọi và ý nghĩa của một phong trào thể hiện truyền thống “Tương thân tương ái” do Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phát động.. -HS có thể thảo luận: Tên gọi của phong trào gợi lên điều gì? Phong trào đó đã làm được những gì để thể hiện truyền thống "Tương thân tương ái",...).- Hình thức:+ Cá nhân: Ghi những ý nghĩa của phong trào “ Tương thân tương ái” vào vở nháp. +Nhóm 4: HS thảo luận trong nhóm, thống nhất kết quả trong nhóm. (HS có thể sử dụng video clip, hình ảnh hoạt động của phong trào đã chuẩn bị trước để giới thiệu và trao đổi với nhóm.)- 1 đến 2 nhóm chia sẻ trước lớp, nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................